

Bản án số: **39/2024/HS-ST**
Ngày 28 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Cư
2. Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: Tùng Mỗ); sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh (nơi đăng ký thường trú: Không; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn T1 và bà Nguyễn Thị H; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 23/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 15/2015/HSST). Bị cáo kháng cáo, ngày 02/4/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (bản án phúc thẩm số 218/2015/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2015. Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và tiền thu lợi bất chính.

- Ngày 07/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 147/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2016. Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng (quyết định số 530/QĐ-TA). Ngày 08/4/2019, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Đỗ Thị Bích V, sinh năm: 1967; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 1 L, Phường I, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số C Đường C P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023, sau khi đi nhậu, Lê Nguyễn Hoàng T điều khiển xe gắn máy biển số: 60S8-2551 từ Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh về. Trên đường về, T đi ngang qua nhà của bà Đỗ Thị Bích V tại Số C Đường C P, Phường G, Quận H, thì thấy nhà chưa khóa cửa ban công tầng 1. Do cần tiền tiêu xài, T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà tìm tài sản lấy trộm. T quay đầu xe lại, dựng xe tại bãi đất trống kế bên hông nhà rồi trèo lên cây tại bãi đất trống, trèo lên gờ tường tầng 1 đột nhập vào trong nhà. Tại đây, T lấy trộm 01 túi xách màu nâu (bên trong có chứa 01 Laptop hiệu HP) đặt trên bàn tại phòng giáp ban công tầng 1. T vào phòng ngủ mở ngăn tủ bàn lấy trộm 05 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 02 vòng đeo tay bằng kim loại, 03 đôi khuyên tai bằng kim loại, 01 đồng hồ Daniel Wellington màu vàng, 01 đồng hồ Daniel Wellington dây da màu đen, 01 đồng hồ Rado màu đen, 01 đồng hồ Guou màu vàng hồng, 01 đồng hồ Seiko màu bạc. T tiếp tục lấy trộm 01 máy tính bảng Ipad và 01 điện thoại Iphone 11 đang sạc pin cạnh giường ngủ. T để tất cả tài sản vừa lấy trộm được vào túi xách chứa laptop rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối mà T đã đi vào.

Sau đó, T chạy xe biển số 60S8-2551 mang số tài sản vừa lấy trộm được về cất giấu tại nhà T ở số H Bis B, Phường E, Quận H. Khi phát hiện bị mất trộm tài sản, bà V đến Công an Q trình báo. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q mời T về trụ sở làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 20/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại H Bis B, Phường E, Quận H. Qua khám xét, Công an phát hiện, tạm giữ toàn bộ các tài sản do T chiếm đoạt của bà V. ngoài ra Công an còn tạm giữ chiếc xe gắn máy biển số: 60S8-2551.

Ngày 21/9/2023, Hội đồng định giá tài sản có kết luận số:172/KL-HĐĐGTS kết luận về số tài sản chiếm đoạt như sau: 01 Laptop hiệu HP Pavilion x360 m3 Convertible, màu bạc trị giá 5.490.000 đồng; 01 máy tính bảng Ipad, dung lượng 28.82GB, màu trắng, kiểu máy: MD526TH/A, Số seri: DMPK19UZF191 trị giá 2.490.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11, dung lượng 128GB, màu tím trị giá 2.990.000 đồng.

Đối với 01 đồng hồ Daniel Wellington màu vàng, 01 đồng hồ Daniel Wellington dây da màu đen, 01 đồng hồ Rado màu đen, 01 đồng hồ Guou màu vàng hồng, 01 đồng hồ Seiko màu bạc và 01 túi xách màu da nâu, do bà V khai mua hàng ngoài chợ không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có hóa đơn chứng từ nên Hội đồng định giá tài sản Quận H không có căn cứ để định giá.0

Tổng trị giá của L, máy tính bảng và điện thoại nêu trên là 10.970.000 đồng.

Ngày 01/11/2023, Công ty TNHH MTV G có giấy kết quả thử nghiệm 11 mẫu tang vật trang sức bằng kim loại tạm giữ cụ thể như sau:

- 01 sợi dây chuyền trơn không có mặt, bằng kim loại màu vàng dài khoảng 62cm; khối lượng 16,109g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 sợi dây chuyền trơn không có mặt, bằng kim loại màu vàng dài khoảng 45cm; khối lượng 7,686g, hàm lượng vàng 0.00%
- 01 sợi dây chuyền trơn không có chốt gấn, bằng kim loại màu vàng dài khoảng 41cm; khối lượng 3,325g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 sợi dây chuyền có các mắt xích nối lại dài, bằng kim loại màu vàng dài khoảng 50cm; khối lượng 17,714g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có gấn một trái tim dài khoảng 45cm, khối lượng 5,364g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 mặt dây chuyền hình trái tim bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng, khối lượng 2,629g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng trên mặt có chia 02 hàng đính đá, đính hột ở giữa; khối lượng 13,354g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, trên mặt có chia 04 hàng đính đá, đính hột ở giữa, khối lượng 14,252g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng có đính đá màu hồng, khối lượng 2,841g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 đôi khuyên tai bằng kim loại có mặt hình hoa 05 cánh đính đá màu trắng; khối lượng 2,313g, hàm lượng vàng 0,00%
- 01 đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng hình dạng giống hình vuông có đính đá màu trắng, khối lượng 5,025g, hàm lượng vàng 0,00%

Quá trình điều tra, bà Đỗ Thị Bích V khai tất cả trang sức trên không phải là vàng, mà được làm bằng kim loại đồng.

Ngày 22/11/2023, Hội đồng định giá tài sản Quận H có bản kết luận xác định trị giá của 11 mẫu tang vật trang sức bằng kim loại đồng nêu trên là 850.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị các tài sản bà V bị chiếm đoạt là 11.820.000 đồng.

Ngày 21/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Nguyễn Hoàng T về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/9/2023, Cơ quan điều tra đã thi hành lệnh bắt bị can để tạm giam đối với T. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Đỗ Thị Bích V toàn bộ số tài sản bị chiếm đoạt.

- 01 (một) chiếc xe máy Wave, gắn biển số: 60S8-2551, số khung VTTWCH022TT – 009863, số máy: VKV1P52FMH-H-201429 tạm giữ của Lê Nguyễn Hoàng T. Qua giám định, số khung, số máy của xe trên không thay đổi. T khai xe này do bạn quen biết ngoài xã hội tên N (không rõ lai lịch) cho mượn để sử dụng. Qua xác minh biển số 60S8-2551 do anh Võ Minh T2, sinh năm 1980, địa chỉ: T, xã X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ) đứng tên đăng ký. Qua xác minh tại Công an thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, địa chỉ trên nay được đổi thành Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, không có công dân nào là Võ Minh T2 đăng ký cư trú. Qua xác minh số khung VTTWCH022TT-009863, số máy: VKV1P52FMH-H-201429 không có thông tin dữ liệu về chủ xe nên Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên, đến nay vẫn chưa có kết quả.

Dữ liệu điện tử: 01 DVD-R Maxell do bà Đỗ Thị Bích V giao nộp bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 19/9/2023 tại số C Đường C P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị Bích V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-Q8 ngày 09/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T 03 năm đến 04 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng thu giữ: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy Wave số khung VTTWCH022TT – 009863, số máy: VKV1P52FMH-H-201429; tịch thu tiêu hủy biển số xe 60S8-2551; tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 DVD-R Maxell chứa đoạn hình ảnh của vụ trộm cắp tài sản bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T thực hiện.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,

xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023, tại nhà Số C Đường C P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T có hành vi lên lút chiếm đoạt của bà Đỗ Thị Bích V các tài sản gồm: 01 túi xách màu nâu bên trong có chứa 01 Laptop hiệu HP; 05 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 02 vòng đeo tay bằng kim loại; 03 đôi khuyên tai bằng kim loại; 01 đồng hồ Daniel Wellington màu vàng; 01 đồng hồ Daniel Wellington dây da màu đen; 01 đồng hồ Rado màu đen; 01 đồng hồ Guou màu vàng hồng; 01 đồng hồ Seiko màu bạc. T tiếp tục lấy trộm 01 máy tính bảng Ipad và 01 điện thoại Iphone 11. Tổng trị giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 11.820.000 đồng.

[3] Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh kết án 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”.

[4] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại nên thuộc trường hợp “*phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Thị Bích V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc xe máy Wave, số khung VTTWCH022TT-009863, số máy: VKV1P52FMH-H-201429. Qua xác minh số khung, số máy nêu trên không có thông tin dữ liệu về chủ xe trên và Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên, đến nay vẫn chưa có kết quả. Do tài sản không xác định được chủ sở hữu, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Biển số xe 60S8- 2551 do anh Võ Minh T2 đứng tên đăng ký, qua xác minh địa chỉ Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, không có công dân nào là Võ Minh T2 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Các tài sản của bị hại Đỗ Thị Bích V bị chiếm đoạt, đã được thu hồi, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Dữ liệu điện tử: 01 DVD-R Maxell do bà Đỗ Thị Bích V giao nộp bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/9/2023 tại số C Đường C P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét đây là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm, nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy Wave, số khung VTTWCH022TT-009863, số máy: VKV1P52FMH-H-201429.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 60S8 - 2551.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2024)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Nguyễn Hoàng T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc